

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày 01-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Luân

2. Ông Nguyễn Văn Thực

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 6 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 09/5/2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 19/5/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh ngày 16/12/1994, tại tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản C, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1967 và bà Đoàn Thị Th, sinh năm 1971; Vợ: Bùi Thị Vân A, sinh năm 1998, có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Sơn: Bà Trần Thị Liễu – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình

* Bị hại: Anh Nguyễn Duy Q, sinh năm 1975 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

* Đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Bà Lê Thị B, sinh năm 1951 (mẹ anh Q)

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

- Anh Nguyễn Hoàng M, sinh năm 2006 (con anh Q)

- Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 2002 (con anh Q)

Đều ở địa chỉ: Tổ 1x, phường Y, quận H, Thành phố Hà Nội.

+ Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Duy M, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Thái Nh, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ dân phố Th, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình

- Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Bà B, anh Nh có mặt; anh M, anh H, anh Mạnh, anh Tuấn Anh, anh Hưng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/12/2021, Nguyễn Văn S (có giấy phép lái xe) điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu KIA K30000S, biển kiểm soát 17C-028.96 đã hết hạn sử dụng giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đi trên quốc lộ 39 theo hướng từ thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà đến thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà. Khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày khi đi đến Km54+900 thuộc địa phận thôn Hà Nguyên, xã Thái Phương, huyện Hưng Hà thì bị Tổ tuần tra lưu động của Trạm cảnh sát giao thông Cầu Nghìn thuộc Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Bình yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Sơn điều khiển xe đỗ sát lề đường bên phải theo chiều đi và bật đèn cảnh báo nguy hiểm, khi đỗ xe, Sơn mở cánh cửa cabin bên trái xe ra lòng đường khoảng 10cm, sau đó anh Nguyễn Duy Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát 17B4-087.10 đi cùng chiều của xe ô tô, do thiếu chú ý quan sát nên phần đầu xe mô tô bên phải do Quân điều khiển đã va chạm với phần cánh cửa bên trái xe ô tô đang mở làm xe mô tô bị đổ, anh Q ngã ra đường. Hậu quả anh Q bị thương tích vùng đầu được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa Hưng Hà, sau đó chuyển đến bệnh viện Đa khoa Thái Bình. Do thương tích nặng nên anh Q được chuyển về nhà, đến 18 giờ 02 phút ngày 18/12/2021, anh Q chết

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 319/PY-PC09 ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Duy Q: “Đa chấn thương vùng đầu, ngực, tay và chân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm trái, chảy máu não, chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương”

Bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSHH ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã truy tố Nguyễn Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn S đã đến thăm hỏi và tự nguyện khắc phục bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng) để hỗ trợ, chi phí điều trị tại bệnh viện, chi phí mai táng. Anh Nguyễn Duy M (người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác. Bị cáo đã bồi thường xong.

Bị cáo Sơn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo Sơn đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng). Anh Mạnh là người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu KIA K30000S, biển kiểm soát 17C-028.96 đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007828, biển số đăng ký 17C-028.96, tên chủ xe Nguyễn Thái Nh; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, số DK20/0105626; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD6768045 của xe ô tô biển kiểm soát 17C-028.96. Quá trình điều tra xác định đây là những tài sản hợp pháp của anh Nh; Cơ quan điều tra đã trả lại anh Nh là đúng pháp luật

Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số S585232 mang tên Nguyễn Duy Q, số tiền 7.900.000 đồng quản lý của anh Q; Cơ quan điều tra đã trả lại anh Mạnh là người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại là đúng pháp luật

Đối với xe mô tô nhãn hiệu WaveRSX, biển kiểm soát 17B4-087.10 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 017034, biển số đăng ký 17B4-087.10, tên chủ xe Nguyễn Tuấn A. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện H, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Tuấn A là đúng pháp luật.

Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 330146000159 mang tên Nguyễn Văn S; ngày 05/4/2022 Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 145/QĐ-XPHC tước quyền sử dụng giấy phép lái xe của Nguyễn Văn S trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 05/4/2022.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử quyết định phần án phí hình sự theo luật định

Quan điểm bào chữa của bà Trần Thị Liễu: Nhất trí với tội danh của bị cáo; đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo Sơn không có tranh luận

Bà B đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác

Anh Nh đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có ý kiến gì thêm

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước phiên tòa hôm nay cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Văn S đều khai nhận: Khoảng 09 giờ 35 phút ngày 17/12/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17C-028.96, đỗ xe tại Km54+900 tại khu vực thôn Hà Nguyên, xã Thái Phương, huyện Hưng Hà, khi Sơn mở cánh cửa cabin bên trái xe ô tô ra lòng đường, sau đó anh Q điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát đã va chạm với cánh cửa cabin bên trái xe ô tô của bị cáo, hậu quả anh Q bị ngã ra đường sau đó chết do chấn thương sọ não. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Văn H; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thái Nh. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các chứng cứ như: Báo cáo vụ việc của Công an xã Thái Phương, huyện Hưng Hà; Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường, bản ảnh tử thi; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Bản ảnh phương tiện; Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 319/PY/PC09 ngày 31/12/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ

Điều 18. Luật Giao thông đường bộ quy định dừng xe, đỗ xe trên đường bộ:

“3. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện các quy định sau:

*.....
đ) Không mở cửa xe, để cửa xe mở hoặc bước xuống xe khi chưa bảo đảm điều kiện an toàn”.*

Như vậy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự:

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người

*.....
5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có giấy phép lái xe nhưng khi tham gia giao thông đã không tuân thủ luật an toàn giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô đã hết hạn giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, mở cửa xe chưa bảo đảm điều kiện an toàn nên đã gây tai nạn giao thông đối với anh Nguyễn Duy Q điều khiển xe mô tô đi phía sau cùng chiều, hậu quả anh Nguyễn Duy Q bị chết do chấn thương sọ não, hành vi của bị cáo đã gây thiệt hại cho tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ do đó cần có hình phạt tương ứng với hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Tuy nhiên cũng xem xét, sau khi gây tai nạn, bị cáo đã thăm hỏi, động viên gia đình người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường cho gia đình người bị hại với số tiền 130.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, mặt khác người bị hại cũng có một phần lỗi, khi tham gia giao thông không chú ý quan sát, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại anh Nguyễn Duy Q gồm: bà Lê Thị B (mẹ đẻ anh Q), anh Nguyễn Hoàng M, anh Nguyễn Hoàng H (đều là con anh Q) và anh Nguyễn Duy M là người đại diện theo ủy quyền của Bà B, anh M, anh H và bị cáo Sơn đã thỏa thuận: Bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình người bị hại số tiền là: 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng). Bà B, anh Mạnh đã nhận đủ số tiền: 130.000.000 đồng từ gia đình bị cáo, những người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác. Xét việc thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe ô tô tải nhãn hiệu KIA K30000S, biển kiểm soát 17C-028.96 đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007828, biển số đăng ký 17C-028.96, tên chủ xe Nguyễn Thái Nh; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, số DK20/0105626; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD6768045 của xe ô tô biển kiểm soát 17C-028.96 cho anh Nguyễn Thái Nh. Trả lại 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số S585232 mang tên Nguyễn Duy Q, số tiền 7.900.000 đồng cho anh Nguyễn Duy M (anh trai anh Q). Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu WaveRSX, biển kiểm soát 17B4-087.10 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 017034, biển số đăng ký 17B4-087.10, tên chủ xe Nguyễn Tuấn A cho anh Nguyễn Tuấn A là đúng pháp luật nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Nguyễn Văn S và đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Lê Thị B, anh Nguyễn Hoàng M, anh Nguyễn Hoàng H và người đại diện theo ủy quyền của Bà B, anh M, anh H là anh Nguyễn Duy M. Bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình người bị hại số tiền là: 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng), gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền: 130.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác (bị cáo đã bồi thường xong).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Sơn phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Bà B, anh Nh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh M, anh H, anh Mạnh, anh Tuấn Anh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà; Sở Tư pháp
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- UBND xã M, huyện S, tỉnh Sơn La.
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Trác